

QUYẾT ĐỊNH

**Về phê duyệt Chương trình phát triển đô thị thị xã Vĩnh Châu,
tỉnh Sóc Trăng đến năm 2035**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17 tháng 6 năm 2009;

*Căn cứ Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25 tháng 5 năm 2016
của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 13 về Phân loại đô thị;*

*Căn cứ Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25 tháng 05 năm 2016
của Ủy ban thường vụ Quốc hội Khóa 13 về Tiêu chuẩn và Phân loại đơn vị hành
chính cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã;*

*Căn cứ Nghị định số 11/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2013 của Chính
phủ về Quản lý đầu tư phát triển đô thị;*

*Căn cứ Quyết định số 241/QĐ-TTg ngày 24 tháng 02 năm 2021 của Thủ
tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch phân loại đô thị toàn quốc giai đoạn 2021 -
2030;*

*Căn cứ Thông tư số 12/2014/TT-BXD ngày 25 tháng 08 năm 2014 của Bộ
trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn lập, thẩm định và phê duyệt Chương trình phát
triển đô thị;*

*Căn cứ Quyết định số 3232/QĐ-UBND ngày 07 tháng 12 năm 2018 của Ủy
ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng phê duyệt Chương trình phát triển đô thị tỉnh Sóc
Trăng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050;*

*Căn cứ Quyết định số 3470/QĐ-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2018 của Ủy
ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng thị xã
Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng đến năm 2035;*

*Căn cứ Quyết định số 1477/QĐ-UBND ngày 02 tháng 6 năm 2020 của Ủy
ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc phê duyệt đề cương lập Chương trình phát
triển đô thị thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng đến năm 2035;*

*Theo đề nghị của Ủy ban nhân dân thị xã Vĩnh Châu và Sở Xây dựng, tỉnh
Sóc Trăng.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Chương trình phát triển đô thị thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc
Trăng đến năm 2035 với các nội dung chính như sau:

I. Quan điểm, mục tiêu phát triển đô thị

1. Quan điểm

- Xây dựng và phát triển thị xã Vĩnh Châu bám sát định hướng phát triển đô thị của tỉnh; đảm bảo mục tiêu, định hướng phát triển kinh tế ven biển phù hợp với điều kiện, tiềm năng, thế mạnh hiện có của một đô thị được định hướng là thành phố biển trong tương lai.

- Kế thừa các quan điểm phát triển đô thị được đề ra tại Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 06 tháng 01 năm 2003 của Tỉnh ủy khóa X về phát triển đô thị tỉnh Sóc Trăng, đề ra các giải pháp phát triển đô thị hiệu quả trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập kinh tế quốc tế.

- Huy động các nguồn lực đầu tư hệ thống hạ tầng phục vụ phát triển kinh tế vùng ven biển, chú trọng đầu tư hệ thống hạ tầng giao thông để tạo điều kiện thu hút đầu tư, phát triển các ngành công nghiệp chế biến, công nghiệp năng lượng tái tạo, thương mại, dịch vụ và du lịch.

2. Mục tiêu

- Đảm bảo tính đồng bộ, phù hợp với từng giai đoạn, kịch bản phát triển đô thị theo quy hoạch chung xây dựng thị xã Vĩnh Châu đến 2035 và định hướng phát triển của các ngành, lĩnh vực có liên quan nhằm đầu tư xây dựng phát triển thị xã Vĩnh Châu đạt các tiêu chí của đô thị loại III theo Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị làm cơ sở để thành lập thành phố trong thời gian tới.

- Xây dựng danh mục lộ trình triển khai xây dựng các khu vực phát triển đô thị bao gồm các khu vực phát triển đô thị phù hợp các giai đoạn của quy hoạch chung đô thị đã được phê duyệt; kiểm soát chặt chẽ hiệu quả sử dụng đất, sự kết nối đồng bộ của các dự án đầu tư phát triển đô thị.

- Cụ thể hóa các chỉ tiêu phát triển đô thị cần đạt được cho từng giai đoạn 5 năm và hằng năm phù hợp quy hoạch chung đô thị và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Xây dựng danh mục dự án hạ tầng kỹ thuật khung, công trình đầu mối hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội ưu tiên đầu tư nhằm kết nối các khu vực phát triển đô thị với hệ thống hạ tầng kỹ thuật chung của đô thị, phát huy được hiệu quả việc sử dụng các nguồn vốn đầu tư phát triển đô thị.

- Xác định kế hoạch vốn cho các công trình hạ tầng kỹ thuật khung và công trình đầu mối ưu tiên phù hợp với điều kiện phát triển thực tế trên địa bàn thị xã Vĩnh Châu.

- Xây dựng các giải pháp về cơ chế, chính sách huy động các nguồn vốn trong và ngoài nước cho đầu tư phát triển đô thị; kết hợp hiệu quả nguồn lực của nhà nước với thu hút các tổ chức kinh tế, doanh nghiệp để đầu tư xây dựng phát triển đô thị, từng bước nâng cao chất lượng cuộc sống người dân, diện mạo đô thị văn minh hiện đại, đảm bảo phát triển đô thị bền vững, giữ gìn môi trường sinh thái.

II. Các chỉ tiêu chính về phát triển đô thị thị xã Vĩnh Châu theo các giai đoạn

Trên cơ sở hiện trạng hệ thống hạ tầng đô thị của thị xã Vĩnh Châu và các tiêu chuẩn đô thị loại III theo Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, phân đầu xây dựng thị xã Vĩnh Châu đạt các tiêu chí đô thị loại III vào năm 2025, cụ thể như sau:

1. Giai đoạn 2021 - 2025

Đây là giai đoạn quan trọng nhằm cải thiện một số tiêu chuẩn đánh giá phân loại đô thị loại III theo Nghị quyết 1210/2016/UBTVQH13 nhằm tạo cơ sở pháp lý để thực hiện đề án đề nghị nâng loại đô thị thị xã Vĩnh Châu là đô thị loại III. Trong giai đoạn này, thị xã Vĩnh Châu cần tập trung thực hiện theo các ưu tiên sau:

- Tập trung phát triển kinh tế - xã hội, đầu tư xây dựng các hạng mục công trình hạ tầng kỹ thuật - xã hội nhằm hoàn thiện 12 tiêu chuẩn phân loại đô thị chưa đạt chuẩn như sau: Thu nhập bình quân đầu người so với cả nước; Tỷ lệ hộ nghèo; Tỷ lệ tăng dân số hằng năm; mật độ dân số toàn đô thị; Diện tích sàn nhà bình quân cho khu vực nội thị; Công trình văn hóa cấp đô thị; Tỷ lệ đất giao thông khu vực nội thị so với đất xây dựng; Mật độ đường trong khu vực xây dựng đô thị (tính đến đường có chiều rộng $\geq 7.5m$); Mật độ đường cống thoát nước chính khu vực nội thị; Tỷ lệ nước thải đô thị được xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật; Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom; Lập Quy chế quản lý kiến trúc.

- Lập đề án nâng loại đô thị thị xã Vĩnh Châu là đô thị loại III.

2. Giai đoạn 2026 - 2030

Trong giai đoạn này thị xã Vĩnh Châu cần đẩy mạnh việc phát triển kinh tế - xã hội, hệ thống hạ tầng kỹ thuật đô thị nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển và hoàn chỉnh các tiêu chuẩn phân loại đô thị loại III còn lại. Đồng thời, đây là giai đoạn thị xã Vĩnh Châu cần đề ra những chính sách đẩy mạnh việc thu hút đầu tư và dân số, tạo tiền đề phát triển cho giai đoạn sau, cụ thể:

- Tập trung ưu tiên đầu tư, xây dựng các công trình hạ tầng và xã hội, công trình trọng điểm mang tính chất tạo thị; cải tạo, chỉnh trang và mở rộng các khu dân cư hiện hữu; xây dựng khu dân cư mới nhằm thu hút các nguồn đầu tư cho việc phát triển đô thị, đi kèm với chính sách nâng cao đời sống người dân. Đồng thời tiếp tục cải thiện, nâng cao 12 tiêu chuẩn phân loại đô thị chưa đạt ở giai đoạn 2021 - 2025.

- Hoàn thiện các tiêu chuẩn đạt trên mức điểm tối thiểu nhưng chưa đạt mức điểm tối đa về kinh tế, xã hội, phát triển hạ tầng, kiến trúc và cảnh quan so với đô thị loại III gồm 15 tiêu chuẩn sau: Chuyển dịch cơ cấu kinh tế; Dân số toàn đô thị; Dân số nội thị; Mật độ dân số khu vực nội thị; Đất dân dụng; Công trình thể dục thể thao cấp đô thị; Tỷ lệ phục vụ vận tải hành khách công cộng; Tỷ lệ đường phố chính khu vực nội thị được chiếu sáng; Tiêu chuẩn cấp nước sinh hoạt khu vực nội thị; Tỷ lệ hộ dân được cấp nước sạch hợp vệ sinh; Tỷ lệ các khu vực ngập úng có giải pháp phòng chống giảm ngập; Số lượng dự án cải tạo, chỉnh trang đô thị; Số

lượng không gian công cộng của đô thị; Công trình kiến trúc tiêu biểu; Nhóm các tiêu chuẩn về hạ tầng kỹ thuật khu vực ngoại thị - Tiêu chuẩn giao thông.

3. Giai đoạn 2031 - 2035

- Đây là giai đoạn thị xã Vĩnh Châu cần đẩy mạnh việc hoàn thiện các chương trình ưu tiên cho các ngành kinh tế, đặc biệt là các ngành mũi nhọn tiềm năng của địa phương như công nghiệp năng lượng, sản xuất nông nghiệp kỹ thuật cao,... và hoàn thiện các công trình trọng điểm mang tính đột phá trong việc phát triển kinh tế - xã hội của thị xã.

- Rà soát tình hình thực hiện các định hướng quy hoạch chung thị xã Vĩnh Châu nhằm xác định rõ mục tiêu định hướng mới trong việc phát triển đô thị thị xã Vĩnh Châu trong giai đoạn này nhằm xây dựng kế hoạch, định hướng phát triển phù hợp.

III. Danh mục, lộ trình đầu tư các khu vực phát triển đô thị

1. Danh mục khu vực phát triển đô thị

Trên cơ sở quy hoạch chung thị xã Vĩnh Châu được duyệt, căn cứ thực trạng, tiềm năng và yêu cầu phát triển; định hướng các khu vực phát triển đô thị thị xã Vĩnh Châu theo các khu vực sau:

- Khu vực phát triển đô thị phía Bắc phường 1 (diện tích khoảng 2,67 km²): Khu vực này gồm toàn bộ khu vực trung tâm phường 1 nằm ở phía bắc Quốc lộ Nam Sông Hậu là phân vùng được định hướng xây dựng để trở thành khu trung tâm hành chính của thị xã mới, khu trung tâm thương mại kết hợp dân cư và các đơn vị ở như: Khu đô thị mới phường 1, khu nhà ở thương mại và dịch vụ phường 1 và 2, các dự án phát triển đô thị và trung tâm thương mại thị xã Vĩnh Châu,... phù hợp theo quy hoạch chung thị xã và danh mục dự án kêu gọi đầu tư được duyệt.

- Khu vực phát triển đô thị phía Nam phường 1 (diện tích khoảng 2,63 km²): Khu vực này gồm khu vực còn lại của phường 1 nằm ở phía nam Quốc lộ Nam Sông Hậu đến ranh quy hoạch đường tỉnh 936C. Là khu vực được định hướng phát triển các công trình trọng điểm của thị xã như: Quảng trường khu trung tâm hành chính thị xã, trung tâm dịch vụ và các khu dân cư kết hợp thương mại - dịch vụ,...

- Khu vực phát triển đô thị phường Vĩnh Phước (diện tích khoảng 4,56 km²): Khu vực này gồm toàn bộ ranh giới phường Vĩnh Phước nằm ở tây khu vực trung tâm thị xã. Là khu vực được định hướng tập trung phát triển đô thị dọc theo tuyến Quốc lộ Nam Sông Hậu trong giai đoạn 2021 - 2025 và các giai đoạn đến năm 2035, các dự án thương mại kết hợp dân cư và các đơn vị ở như: Các dự án hạ tầng nhà ở thuộc các khu vực dự kiến phát triển đô thị phù hợp theo định hướng quy hoạch chung đô thị, các dự án ưu tiên kêu gọi đầu tư, dự án hạ tầng kỹ thuật - xã hội được duyệt.

- Khu vực phát triển đô thị phường 2 (diện tích khoảng 4,15 km²): Khu vực này gồm toàn bộ ranh giới phường 2 nằm ở đông khu vực trung tâm thị xã. Là khu vực được định hướng tập trung phát triển đô thị dọc theo trục đường huyện 44C nối

dài và các dự án thương mại kết hợp dân cư và các đơn vị ở phù hợp theo định hướng quy hoạch chung đô thị.

- Khu vực phát triển đô thị phường Khánh Hòa (diện tích khoảng 2,21 km²): Khu vực này gồm toàn bộ ranh giới phường Khánh Hòa nằm ở đông bắc khu vực trung tâm thị xã. Là khu vực được định hướng phát triển các dự án thương mại kết hợp dân cư và các đơn vị ở như: Khu nhà ở thương mại và dịch vụ, các dự án hạ tầng nhà ở thuộc các khu vực dự kiến phát triển đô thị phù hợp theo định hướng quy hoạch chung đô thị, các dự án ưu tiên kêu gọi đầu tư của tỉnh và các dự án hạ tầng kỹ thuật - xã hội khác.

- Khu vực phát triển công nghiệp: Phát triển cụm công nghiệp Vĩnh Châu theo định hướng của đồ án quy hoạch chung thị xã và khu công nghiệp Mỹ Thanh theo điều chỉnh quy hoạch phát triển các khu công nghiệp tỉnh Sóc Trăng.

- Khu vực dự trữ phát triển: Đây là các khu vực mang tính chất quỹ đất dự trữ phát triển của thị xã được định hướng phát triển trong giai đoạn dài hạn. Là khu vực được dự trữ để mở rộng khu vực các phường thuộc thị xã, phát triển các khu dân cư mới, khu du lịch và quỹ đất xây dựng các khu đô thị mới, khu nhà ở thương mại, nhà ở tái định cư, nhà ở xã hội, các dự án hỗn hợp khác có bố trí nhà ở.

2. Lộ trình thực hiện các khu vực phát triển đô thị:

- Giai đoạn 2021 - 2025: Trong giai đoạn này, thị xã Vĩnh Châu tập trung phát triển các khu vực hiện hữu của thị xã theo định hướng quy hoạch chung thị xã Vĩnh Châu được duyệt.

- Giai đoạn 2026 - 2030 và giai đoạn 2031 - 2035: Bên cạnh việc tiếp tục phát triển các khu vực phát triển đô thị như trên, thị xã Vĩnh Châu mở rộng việc phát triển đô thị đối với các khu vực dự trữ phát triển, các vùng ngoại thị như khu vực các xã Hòa Đông, Lạc Hòa, Lai Hòa, Vĩnh Hải, Vĩnh Hiệp, Vĩnh Tân; tập trung nguồn lực nhằm từng bước hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới; phát triển các điểm dân cư nông thôn gắn với mô hình sản xuất nông nghiệp thích ứng với biến đổi khí hậu, phát triển công trình xanh, thân thiện với môi trường; phát triển, ứng dụng vật liệu xây dựng và công nghệ xây dựng xanh, sử dụng tiết kiệm và hiệu quả năng lượng; tập trung nâng cấp cơ sở hạ tầng kỹ thuật - xã hội nhằm đảm bảo chất lượng cuộc sống và điều kiện sản xuất cho người dân.

IV. Danh mục các dự án ưu tiên đầu tư phù hợp với quy hoạch chung được duyệt (hạ tầng khung và công trình đầu mối) và nguồn vốn thực hiện:

1. Danh mục dự án đầu tư:

Trên cơ sở đánh giá thực trạng phát triển đô thị thị xã Vĩnh Châu, nhằm đảm bảo mục tiêu xây dựng thị xã Vĩnh Châu có hệ thống hạ tầng phát triển đồng bộ đảm bảo từng bước hoàn thiện các tiêu chuẩn đô thị loại III theo Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị; xây dựng thị xã có kiến trúc, cảnh quan hiện đại và đóng vai trò quan trọng trong sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; dự kiến một số dự án ưu tiên đầu tư giai đoạn đến năm 2035 theo Phụ lục đính kèm.

2. Nguồn vốn thực hiện:

- Nguồn vốn: Vốn ngân sách, vốn ngoài ngân sách và các nguồn vốn hợp pháp khác.

- Hình thức huy động vốn: Hỗ trợ, đối ứng, vay, xã hội hóa, đối tác công tư PPP, vốn ODA, các nguồn vốn hợp pháp khác trong và ngoài nước tham gia thực hiện các dự án có khả năng khai thác thu hồi vốn.

V. Đề xuất khu vực phát triển đô thị ưu tiên đầu tư giai đoạn đầu:

Giai đoạn đầu đến năm 2025 tập trung phát triển các khu vực đã được phê duyệt các đề án quy hoạch phân khu thuộc các khu vực: phường 1, phường 2, phường Vĩnh Phước và phường Khánh Hòa để phát triển đô thị.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Xây dựng hướng dẫn, hỗ trợ Ủy ban nhân dân thị xã Vĩnh Châu tổ chức thực hiện chương trình; kịp thời hướng dẫn giải quyết các vướng mắc, phát sinh trong quá trình thực hiện; trường hợp vượt thẩm quyền thì báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết.

2. Các sở, ban, ngành liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao, có trách nhiệm hướng dẫn, phối hợp kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện chương trình phát triển đô thị đã được phê duyệt; giải quyết kịp thời các vướng mắc, phát sinh trong quá trình thực hiện; trường hợp vượt thẩm quyền thì báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết.

3. UBND thị xã Vĩnh Châu:

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan để tổ chức thực hiện các nội dung của Chương trình phát triển đô thị theo đúng quy định hiện hành.

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc căn cứ quy hoạch chung đô thị, Chương trình phát triển đô thị đã được phê duyệt, chủ động xây dựng kế hoạch để thực hiện công tác chỉnh trang đô thị, trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt theo quy định.

- Định kỳ hàng năm báo cáo kết quả và các vướng mắc, khó khăn, các đề xuất, kiến nghị (nếu có) trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình phát triển đô thị được duyệt về Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Tổ chức vận động nhân dân tham gia với chính quyền thực hiện chương trình phát triển đô thị đã được phê duyệt; tăng cường quản lý đất đai, quản lý xây dựng, tạo điều kiện và hướng dẫn nhân dân xây dựng công trình đảm bảo quy hoạch chung, quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết để đảm bảo mỹ quan đô thị.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã Vĩnh Châu và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /...*u2*

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- TT, TU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- Lưu: VT. *15/02*

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lâm Hoàng Nghiệp



PHỤ LỤC
DANH MỤC CÁC DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ

(Kèm theo Quyết định số 2665/QĐ-UBND ngày 11/10/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)

TT	Tên, quy mô dự án	Tổng mức đầu tư (triệu đồng)	Giai đoạn		Nguồn vốn dự kiến	Ghi chú
			2021 - 2025	2026 - 2035		
A	Quy hoạch phát triển đô thị	10.250	6.750	3.500		
1	Lập quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 khu vực trung tâm	5.000	2.500	2.500	Vốn thị xã	-
2	Quy chế Quản lý kiến trúc thị xã	1.250	1.250	-	Vốn thị xã	-
3	Lập Thiết kế đô thị các trục và khu vực cảnh quan chính	2.000	1.000	1.000	Vốn thị xã	-
4	Lập đề án công nhận thị xã Vĩnh Châu là đô thị loại III	2.000	2.000	-	Vốn thị xã	-
B	Chương trình xây dựng cơ sở vật chất đô thị phục vụ nâng cấp	8.888.586	4.708.586	4.180.000		
I	Hạ tầng xã hội	1.003.375	1.003.375	-		
<i>I.1</i>	<i>Giáo dục</i>	<i>352.695</i>	<i>352.695</i>	<i>-</i>		
1	Xây dựng phòng chức năng Trường tiểu học 4 Phường Vĩnh Phước	1.858	1.858	-	Vốn thị xã	-
2	Trường Tiểu học Lạc Hòa 3 (đối ứng vốn Trái phiếu)	2.245	2.245	-	Vốn thị xã	-
3	Trường trung học cơ sở Vĩnh Hiệp (Đối ứng NS tỉnh bổ sung)	1.926	1.926	-	Vốn tỉnh	-
4	Xây dựng các phòng chức năng Mầm non xã Vĩnh Hải	1.900	1.900	-	Vốn thị xã	-
5	Xây dựng các Phòng chức năng Trường tiểu học 2 Phường 1	3.038	3.038	-	Vốn thị xã	-
6	Trường THCS và THPT Vĩnh Châu	30.000	30.000	-	Vốn tỉnh	XSKT
7	Trường Mầm Non Vĩnh Phước	14.948	14.948	-	Vốn tỉnh	XSKT
8	Trường Mầm Non Lai Hòa (Preychóp đất chùa)	14.993	14.993	-	Vốn tỉnh	XSKT
9	Trường Tiểu học Vĩnh Phước 1	14.978	14.978	-	Vốn tỉnh	XSKT
10	Trường tiểu học Lạc Hòa 2	14.992	14.992	-	Vốn tỉnh	XSKT
11	Trường tiểu học Vĩnh Hải 2	14.520	14.520	-	Vốn tỉnh	XSKT
12	Trường tiểu học 2 Phường 2	14.730	14.730	-	Vốn tỉnh	XSKT
13	Trường tiểu học 1 Phường 2	14.000	14.000	-	Vốn tỉnh	XSKT
14	Trường Tiểu học phường 1	14.900	14.900			
15	Trường Tiểu học Vĩnh Hiệp 1	14.900	14.900			
16	Trường Tiểu học Lạc Hòa 1	14.900	14.900			
17	Trường THCS Lạc Hòa	10.135	10.135	-	Vốn tỉnh	XSKT
18	Trường THCS Vĩnh Phước 1 (giai đoạn 2)	14.750	14.750	-	Vốn tỉnh	Trái phiếu chính phủ
19	Trường THCS Vĩnh Hải (giai đoạn 2)	14.750	14.750	-	Vốn tỉnh	Trái phiếu chính phủ
20	Trường THCS và THPT Dân tộc nội trú Vĩnh Châu (cải tạo)	4.532	4.532	-	Vốn tỉnh	XSKT
21	Trường THCS và THPT Dân tộc nội trú Vĩnh Châu (xây dựng mới)	97.700	97.700	-	Vốn tỉnh	XSKT
22	Trường THPT Vĩnh Hải	17.000	17.000	-	Vốn tỉnh	XSKT
23	Trường THPT Khánh Hòa	5.000	5.000	-	Vốn tỉnh	XSKT
<i>I.2</i>	<i>Văn hóa - TDTT</i>	<i>33.120</i>	<i>33.120</i>	<i>-</i>		
1	Xây dựng Trung tâm văn hóa thị xã	33.120	33.120	-	Vốn thị xã	XSKT
<i>I.3</i>	<i>Y tế</i>	<i>542.000</i>	<i>542.000</i>	<i>-</i>		

1	Bệnh viện khu vực thị xã Vĩnh Châu	300.000	300.000	-	Vốn tỉnh	XSKT
2	Mở rộng trung tâm y tế xã (quy mô 200 giường)	120.000	120.000	-	Vốn tỉnh	XSKT
3	Nâng cấp các trạm y tế xã phường đạt chuẩn	12.000	12.000	-	Vốn tỉnh	-
4	Cải tạo, nâng cấp và bổ sung thiết bị Bệnh viện Vĩnh Châu	110.000	110.000	-	Vốn tỉnh	XSKT
I.4	<i>Quốc phòng - an ninh</i>	13.000	13.000	-		
1	Cải tạo, sửa chữa trụ sở Công an thị xã Vĩnh Châu	6.000	6.000	-	Vốn tỉnh	-
2	Cải tạo nâng cấp Đồn Biên phòng Vĩnh Châu (646)	7.000	7.000	-	Vốn tỉnh	-
I.5	<i>Công nghiệp</i>	55.560	55.560			
1	Cụm công nghiệp Vĩnh Châu, Tx. Vĩnh Châu	55.560	55.560	-	Vốn tỉnh	-
2	Đầu tư kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Mỹ Thanh (217 ha)	-	-	-	Vốn XHH	-
I.6	<i>Trụ sở các cơ quan quản lý nhà nước</i>	7.000	7.000			
1	Trụ sở UBND xã Lạc Hòa	7.000	7.000		Vốn tỉnh	
II	<i>Hạ tầng kỹ thuật</i>	2.185.211	1.905.211	280.000		
II.1	<i>Giao thông</i>	1.485.836	1.485.836	-		
1	Tuyến đường trục phát triển kinh tế Đông Tây, tỉnh Sóc Trăng (đoạn qua thị xã Vĩnh Châu)	315.000	315.000	-	Vốn TW và đối ứng ngân sách tỉnh	-
2	Tuyến đường bộ ven biển nối liền Trà Vinh - Sóc Trăng - Bạc Liêu (đoạn ven biển thị xã Vĩnh Châu - Quy hoạch đường tỉnh 936C)	700.000	700.000	-	Vốn tỉnh	Đã đề nghị đăng ký bổ sung nhu cầu KHĐTTH tỉnh
3	Đường huyện 40 (đoạn ĐH 45 - Khánh Hòa; dài : 25.000m rộng 3,5m)	62.500	62.500	-	Vốn tỉnh	Trái phiếu chính phủ
4	Đường huyện 44 B (đoạn ĐH 42 Hòa Đông - Đê biển Lạc Hòa; dài 12.000m rộng 3,5m)	36.000	36.000	-	Vốn tỉnh	Trái phiếu chính phủ
5	Đường huyện 44C (đoạn ĐH 42 Khánh Hòa - QL NSH Phường 2; dài: 6.000m rộng 3,5m)	18.000	18.000	-	Vốn tỉnh	Trái phiếu chính phủ
6	Dự án Đường 30/4 nối dài (dài 2.100, rộng 30m)	115.000	115.000	-	Vốn tỉnh	-
7	Kè chống sạt lở sông Vĩnh Châu, phường 1 (đoạn còn lại - dài 310m)	22.000	22.000	-	Vốn tỉnh	-
8	Dự án Đường huyện 45 (Quy hoạch ĐT 936; đoạn Sông Mỹ Thanh - Cụm công nghiệp; dài 10.600m rộng 3,5m)	42.000	42.000	-	Vốn tỉnh	-
9	Dự án Đường huyện 12 cũ (Quy hoạch ĐT 936; đoạn - QL NSH - Sông Mỹ Thanh; dài 3.272m)	22.416	22.416	-	Vốn tỉnh	-
10	Dự án Đường Lộ Thanh Niên nối dài (Cụm công nghiệp - Lộ Giồng Nhãn; dài 2.650m rộng 30m; nhựa)	80.000	80.000	-	Vốn tỉnh	-
11	Dự án Đường huyện 47A (Đê biển Vĩnh phước - ĐH 40; dài 9.600m rộng 3,5m)	28.800	28.800	-	Vốn tỉnh	-
12	Dự án Đường huyện 42 (ĐH 45 Khánh Hòa -ĐH 40 Vĩnh Hải; dài 13.126m)	23.120	23.120	-	Vốn tỉnh	-
13	Dự án Đường huyện 44 (ĐH 42 - Đê Biển Vĩnh Hải; dài 7.000 m rộng 3,5m)	21.000	21.000	-	Vốn tỉnh	-
II.2	<i>Thủy lợi</i>	384.375	384.375	-		
1	Cống khép kín đê sông Mỹ Thanh (Cống Phạm Kiểu, cống Tân Hưng, cống thầy Tám, cống rạch cũ, cống bờ kênh , cống Nô Puôi; diện tích 6,200ha)	163.000	163.000	-	Vốn tỉnh	-
2	Các công trình nạo vét kênh thủy lợi trên địa bàn thị xã Vĩnh Châu	221.375	221.375	-	Vốn thị xã	KH PT thủy lợi 2021-2026
II.3	<i>Thoát nước mưa, nước thải, CTR</i>	210.000	-	210.000		



1	Nhà máy xử lý nước thải	150.000		150.000	Vốn tỉnh, XHH	Tính theo suất đầu tư
2	Hệ thống thu gom nước thải thị xã	60.000		60.000	Vốn tỉnh	Tính theo suất đầu tư
II.4	Cảnh quan	105.000	35.000	70.000		
1	Xây dựng công viên cây xanh khu 2, phường 1 (khu chợ cũ; diện tích 1,253 m ²)	30.000	30.000		Vốn tỉnh	Tính theo suất đầu tư
2	Xây dựng Quảng trường và hạ tầng cơ sở khu trung tâm hành chính mới phường 1	75.000	5.000	70.000	Vốn thị xã	Tính theo suất đầu tư
III	Các dự án ưu tiên kêu gọi đầu tư	5.700.000	1.800.000	3.900.000		
III.1	Thương mại, dịch vụ và xây dựng	4.200.000	1.300.000	2.900.000		
1	Khu đô thị mới phường 1 (12 ha)	2.800.000	850.000	1.950.000	Vốn XHH	Tính theo suất đầu tư
2	Khu nhà ở thương mại và dịch vụ phường 1 và 2 (45,77 ha)	1.400.000	450.000	950.000	Vốn XHH	Tính theo suất đầu tư
3	Dự án phát triển đô thị và trung tâm thương mại thị xã Vĩnh Châu giai đoạn 2 (22,3 ha)	-	-	-	Vốn XHH	Mức đầu tư sẽ được khái toán khi dự án được duyệt
4	Các dự án hạ tầng nhà ở thuộc các khu vực dự kiến phát triển đô thị phù hợp theo định hướng quy hoạch chung đô thị được duyệt	-	-	-	Vốn XHH	Mức đầu tư sẽ được khái toán khi dự án được duyệt
5	Các dự án thuộc danh mục dự án ưu tiên thu hút đầu tư theo từng giai đoạn 2021 - 2025, 2026 - 2030, 2031 - 2035	-	-	-	Vốn XHH	Mức đầu tư sẽ được khái toán khi dự án được duyệt
III.2	Du lịch	1.500.000	500.000	1.000.000		
1	Khu du lịch biển, sinh thái Hồ Bể (63 ha)	1.500.000	500.000	1.000.000	Vốn XHH	Tính theo suất đầu tư
2	Du lịch tâm linh - biển Vĩnh Châu tại phường 1 (khoảng 17,7 ha)	-	-	-	Vốn XHH	Mức đầu tư sẽ được khái toán khi dự án được duyệt
III.3	Năng lượng sạch	-	-	-		
1	Các dự án nhà máy điện gió	-	-	-	Vốn XHH	Tính theo suất đầu tư
2	Các dự án điện mặt trời	-	-	-	Vốn XHH	Tính theo suất đầu tư
III.4	Nông nghiệp					
1	Nuôi tôm công nghệ cao (50ha)	-	-	-	Vốn XHH	Tính theo suất đầu tư
2	Sản xuất tôm giống chất lượng cao, phường Vĩnh Phước (10ha)	-	-	-	Vốn XHH	-
III.5	Công nghiệp					
1	Đầu tư kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Mỹ Thanh (217 ha)	-	-	-	Vốn XHH	-
2	Đầu tư kinh doanh kết cấu hạ tầng cụm công nghiệp Mỹ Thanh (50 ha)	-	-	-	Vốn XHH	-
IV	Các dự án theo Quy hoạch chung giai đoạn 2026-2035					
1	Chợ chuyên doanh nông thủy sản	-	-	-	Vốn XHH	Mức đầu tư sẽ được khái toán khi dự án được duyệt
2	Xây dựng trung tâm hành chính thị xã	-	-	-	Vốn tỉnh	Mức đầu tư sẽ được khái toán khi dự án được duyệt
3	Xây mới cầu qua kênh Vĩnh Châu	-	-	-	Vốn tỉnh	Mức đầu tư sẽ được khái



						toán khi dự án được duyệt
4	Các dự án xây mới, nâng cấp, cải tạo hoàn thiện một số tuyến đường trọng điểm theo quy hoạch chung được duyệt được duyệt	-	-	-	Vốn tinh	Mức đầu tư sẽ được khái toán khi dự án được duyệt
5	Các dự án nhà ở thương mại dự kiến được triển khai trên địa bàn thị xã Vĩnh Châu phù hợp quy hoạch chung đô thị được duyệt	-	-	-	Vốn XHH	Mức đầu tư sẽ được khái toán khi dự án được duyệt
6	Các dự án hạ tầng nhà ở thuộc các khu vực dự kiến phát triển đô thị phù hợp theo định hướng quy hoạch chung đô thị được duyệt	-	-	-	Vốn XHH	Mức đầu tư sẽ được khái toán khi dự án được duyệt
TỔNG CỘNG		8.898.836	4.715.336	4.183.500		

- Dự án hạ tầng nhà ở gồm các khu đô thị mới, khu nhà ở thương mại, nhà ở tái định cư, nhà ở xã hội và các dự án hỗn hợp khác có bố trí nhà ở.

- Đối với các dự án chưa có trong nội dung Chương trình phát triển đô thị thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng đến năm 2035 nhưng có vị trí thuộc các khu vực phát triển đô thị phù hợp với định hướng quy hoạch chung đô thị được duyệt thì tùy theo tình hình phát triển đô thị thực tế của địa phương, nhu cầu đầu tư của vốn ngoài ngân sách, sự điều chỉnh của kế hoạch đầu tư công trung hạn, các dự án thuộc danh mục dự án ưu tiên kêu gọi đầu tư theo từng giai đoạn,... thì Ủy ban nhân dân thị xã Vĩnh Châu chủ trì, phối hợp Sở Xây dựng và các Sở ngành liên quan rà soát, cập nhật danh mục dự án gửi về Sở Xây dựng để điều chỉnh, bổ sung vào nội dung Chương trình phát triển đô thị thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng đến năm 2035 làm cơ sở trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét./.

